

THẺ LỆ
ƯU ĐÃI TÍNH NĂNG DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG
VPBANK TITANIUM CASHBACK MASTERCARD

1. **Tên chương trình:** “Ưu đãi tính năng dành cho chủ thẻ tín dụng VPBank Titanium Cashback Mastercard”
2. **Địa bàn (phạm vi) khuyến mại:** Toàn hệ thống VPBank.
3. **Hình thức khuyến mại:** Hoàn tiền
4. **Thời gian thực hiện chương trình:** Hiệu lực tại trang đầu của văn bản này đến ngày 31/10/2028
5. **Hàng hóa, dịch vụ khuyến mãi:** Tiền (hoàn tiền)
6. **Khách hàng của chương trình khuyến mại:** chủ thẻ VPBank Titanium Cashback Mastercard.
7. **Hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mãi:** Tiền (hoàn tiền)
8. **Tổng giá trị giải thưởng:** 15 tỷ
9. **Nội dung chi tiết của Chương trình khuyến mại:**

a) Nguyên tắc hoàn tiền

Khi khách hàng thực hiện chi tiêu bằng thẻ tín dụng VPBank Titanium Cashback (thẻ Titanium Cashback) cho các giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ phục vụ mục đích tiêu dùng cá nhân hợp pháp qua thiết bị chấp nhận thẻ tại điểm bán (POS) hoặc giao dịch trực tuyến (online) tại các Đơn vị chấp nhận thẻ (ĐVCNT) và giao dịch được ghi nhận thành công trên hệ thống thẻ VPBank trong thời gian khuyến mãi, Khách hàng được nhận tiền hoàn lại theo nhiều mức tương ứng với từng mức chi tiêu, cụ thể:

STT	Doanh số “Chi tiêu xét hoàn tiền” (*) của 01 kỳ sao kê (**)	Mô tả cụ thể cho từng mức doanh số “Chi tiêu xét hoàn tiền”	Tỷ lệ hoàn tiền
1	Dưới 15 triệu VNĐ	Dưới 15 triệu VNĐ	0.3%
2	Từ 15 đến dưới 45 triệu VNĐ	Dưới 15 triệu VNĐ	0.3%
		Từ 15 triệu VNĐ đến dưới 45 triệu VNĐ	0.5%
3	Từ 45 đến dưới 60 triệu VNĐ	Dưới 15 triệu VNĐ	0.3%
		Từ 15 triệu VNĐ đến dưới 45 triệu VNĐ	0.5%

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

		Từ 45 triệu VNĐ đến dưới 60 triệu VNĐ	1%
4	Từ 60 triệu VNĐ trở lên	Dưới 15 triệu VNĐ	0.3%
		Từ 15 triệu VNĐ đến dưới 45 triệu VNĐ	0.5%
		Từ 45 triệu VNĐ đến dưới 60 triệu VNĐ	1%
		Từ 60 triệu VNĐ trở lên	1.5%

❖ **Lưu ý:**

- (*) “Chi tiêu xét hoàn tiền” trong cùng một kỳ sao kê được tính bằng tổng doanh số chi tiêu (Đơn vị tính: VNĐ) bao gồm:

$$\Sigma = a + (b \times 2) \text{ (VNĐ)}$$

Trong đó:

- Doanh số chi tiêu bằng VNĐ (đặt là a)
- Doanh số chi tiêu bằng ngoại tệ được quy đổi thành VNĐ (đặt là b)
- (**) Kỳ sao kê: được tính theo ngày vật lý từ ngày 26 tháng hiện tại đến hết ngày 25 tháng tiếp theo.
- Số tiền hoàn tối đa mỗi kỳ sao kê cho một hợp đồng thẻ: 1 triệu đồng
- Tổng doanh số “Chi tiêu xét hoàn tiền” tối thiểu để được hoàn tiền: 5 triệu đồng

Ví dụ: Khách hàng có tổng doanh số “Chi tiêu xét hoàn tiền” trong một kỳ sao kê là 100 triệu VNĐ, số tiền khách hàng được hoàn lại tính tương ứng như sau:

Với tổng doanh số “Chi tiêu xét hoàn tiền” của KH trong một kỳ sao kê: 100 triệu VNĐ	Tỷ lệ hoàn tiền tương ứng	Số tiền KH được hoàn lại/ kỳ sao kê (VNĐ)
Dưới 15 triệu VNĐ	0.3% x 15 triệu	45,000
Từ 15 triệu VNĐ đến dưới 45 triệu VNĐ	0.5% x 30 triệu	150,000
Từ 45 triệu VNĐ đến dưới 60 triệu VNĐ	1% x 15 triệu	150,000
Từ 60 triệu VNĐ trở lên	1.5% x 40 triệu	600,000
Tổng		945,000

Tổng số tiền khách hàng được hoàn lại là 945.000 VNĐ/kỳ sao kê.

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

b) Các yêu cầu đối với giao dịch được hoàn tiền

- Tổng “Chi tiêu xét hoàn tiền” bao gồm tổng cộng các chi tiêu của thẻ chính (thẻ vật lý và phi vật lý) và thẻ phụ (thẻ vật lý và phi vật lý) trên cùng 01 Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng Titanium Cashback;
- Số tiền không được tính vào “Chi tiêu xét hoàn tiền”:
 - + Các loại thuế hàng hóa, dịch vụ;
 - + Những loại phí/lãi khác mà VPBank thu khi Khách hàng mở và sử dụng thẻ Titanium Cashback như phí thường niên, phí rút tiền mặt, lãi suất, số tiền thanh toán dư nợ thẻ tín dụng, phí trả chậm...
 - + Các giao dịch chi tiêu mua xăng dầu hay thanh toán hóa đơn điện, gas, nước, dầu sưởi; thanh toán dịch vụ hệ thống công nghệ thông tin và dịch vụ viễn thông.
 - + Giao dịch rút tiền mặt.
 - + Giao dịch trả góp.
 - + Giao dịch nghỉ ngờ rút tiền mặt hoặc gian lận.
 - + Giao dịch hủy/ hoàn lại (reverse/ refund/ charge back).
- Không hoàn tiền đối với thẻ phát sinh dư nợ từ nhóm 3 trở lên hoặc Thẻ bị đóng trước thời gian hoàn tiền.

c) Quy định hoàn tiền

- Toàn bộ số tiền hoàn mà Khách hàng được nhận sẽ được hệ thống VPBank tự động tính và được ghi nhận vào 01 Tài khoản hoàn tiền ^(***) của Khách hàng.
*(***) Tài khoản hoàn tiền: bao gồm số tiền hoàn Khách hàng được ghi nhận từ tất cả thẻ tín dụng cá nhân có ưu đãi hoàn tiền do VPBank phát hành.*
- Thông tin về số tiền hoàn dựa trên các giao dịch thỏa mãn điều kiện nhận hoàn tiền trong kỳ sao kê liền trước sẽ được thông báo định kỳ hàng tháng tới email mà Khách hàng đã đăng ký với VPBank. Khách hàng sử dụng dịch vụ VPBank NEO để theo dõi tổng số tiền hoàn đã tích lũy trong Tài khoản hoàn tiền
- Thời hạn cuối cùng VPBank có trách nhiệm thông báo và ghi nhận tiền hoàn cho Khách hàng là ngày 20 tháng sau kỳ chốt hoàn tiền.

- Thời gian VPBank hỗ trợ tra soát khiếu nại, xuất sao kê hoàn tiền chỉ trong 6 tháng gần nhất tính đến thời điểm hiện tại Khách hàng yêu cầu sao kê.

Ví dụ:

Kỳ sao kê thẻ tháng 05 (cho các giao dịch từ 26/04 đến 25/05) sẽ được chốt vào ngày 25/05. VPBank sẽ gửi sao kê hoàn tiền cho các giao dịch thỏa mãn điều kiện trong kỳ sao kê và ghi nhận số tiền hoàn tương ứng vào Tài khoản tiền hoàn vào ngày 20/06

- Trong những trường hợp có lỗi hệ thống, VPBank sẽ thông báo cho khách hàng thời gian hoàn tiền qua email hoặc hình thức khác tùy vào VPBank quyết định từng thời kỳ
- Để chuyển số tiền được hoàn vào tài khoản thẻ tín dụng, Khách hàng cần thực hiện yêu cầu chuyển tiền về tài khoản thẻ tín dụng (thẻ do VPBank phát hành) tại VPBank Online (online.vpbank.com.vn).
- Số tiền tối thiểu trong Tài khoản hoàn tiền để thực hiện yêu cầu chuyển về tài khoản thẻ tín dụng là 500.000 VNĐ. Khách hàng có thể yêu cầu hoàn tiền số tiền nhỏ hơn hoặc bằng số tiền hoàn lũy kế khả dụng tại thời điểm yêu cầu hoàn tiền.

Ví dụ:

- *Khách hàng đã có số dư tích lũy tiền hoàn là 0đ*
- *Kỳ hoàn tiền 20/05 (cho các giao dịch từ 26/04 đến 25/05), khách hàng đã chi tiêu và đã được ghi nhận số tiền hoàn của kỳ đó theo thẻ lệ là 200.000đ. Theo đó, số tiền hoàn tích lũy được của khách hàng là 200.000đ, như vậy tại thời điểm này khách hàng sẽ chưa thể thực hiện yêu cầu hoàn tiền để ghi có số tiền hoàn vào tài khoản thẻ tín dụng được.*
- *Kỳ hoàn tiền 20/06 (cho các giao dịch từ 26/05 đến 25/06), khách hàng đã chi tiêu và đã được ghi nhận số tiền hoàn của kỳ đó theo thẻ lệ là 350.000đ. Theo đó, tổng số tiền hoàn tích lũy được của khách hàng trong Tài khoản tiền hoàn là 550.000đ, như vậy tại thời điểm này khách hàng có thể thực hiện yêu cầu hoàn tiền để ghi có số tiền hoàn vào tài khoản thẻ tín dụng.*
- Tại thời điểm VPBank xét hoàn tiền và tiến hành hoàn tiền, Khách hàng đảm bảo trạng thái thẻ của Khách hàng (cả thẻ được xét hoàn tiền và thẻ chính được hoàn nếu là nhận hoàn cho thẻ phụ) là đang hoạt động (Card ok), VPBank không có trách nhiệm hoàn tiền cho các khách hàng đã đóng thẻ hoặc có trạng thái thẻ khác với Card ok.

- Tại thời điểm VPB thực hiện tính hoàn tiền, VPBank sẽ loại trừ toàn bộ giao dịch của thẻ đang không ở trạng thái đang hoạt động (card ok) ra khỏi doanh số “chi tiêu xét hoàn tiền” và tính hoàn tiền.
- Khách hàng sở hữu thẻ chính vẫn có quyền tham gia Chương trình này nếu thẻ phụ bị hủy. Trường hợp khách hàng vừa là chủ thẻ chính và là chủ thẻ phụ, giao dịch của thẻ phụ sẽ được tính hoàn tiền vào thẻ chính tương ứng trong cùng Hợp đồng thẻ, giao dịch của thẻ chính sẽ vẫn được tính hoàn tiền theo thẻ lệ bình thường.
- Khách hàng không được sử dụng, mua bán, trao đổi, tặng cho, chuyển khoản, chuyển nhượng số tiền hoàn mà mình được ghi nhận (chưa thực hiện yêu cầu hoàn tiền thành công).
- Số tiền hoàn sẽ hết hạn sau 24 tháng kể từ tháng số tiền hoàn đó được sinh ra trên hệ thống vào Tài khoản hoàn tiền .
- Thời hạn cuối cùng VBank có trách nhiệm hoàn tiền (ghi có vào tài khoản Thẻ tín dụng) cho Khách hàng thỏa mãn điều kiện là 10 ngày làm việc kể từ ngày khách hàng thực hiện yêu cầu hoàn tiền thành công.
- Số tiền hoàn được ghi nhận trong tài khoản hoàn tiền không có giá trị tiền mặt cho đến khi được yêu cầu hoàn tiền về tài khoản thẻ tín dụng thành công.

10. Một số quy định khác:

- Nếu được Khách hàng đồng ý, VPBank được phép sử dụng hình ảnh, tư liệu và các thông tin liên quan đến người trúng thưởng cho mục đích quảng cáo, khuyến mãi của VPBank và trên các phương tiện thông tin đại chúng mà không phải trả bất cứ chi phí nào thêm cho người nhận thưởng.
- Giao dịch chi tiêu hợp lệ được thực hiện bởi Chủ thẻ chính và/ hoặc thẻ phụ và phải là các giao dịch mua bán thực tế và được phép theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- VPBank có toàn quyền từ chối trao quà tặng/dịch vụ cho bất kỳ Khách hàng nào mà VPBank cho là gian lận, giả mạo, hoặc không đúng bản chất giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ phục vụ mục đích tiêu dùng cá nhân hợp pháp qua POS và Internet tại các ĐVCNT hoặc vi phạm bất kỳ Điều khoản và Điều kiện nào của Chương trình.
- VPBank có thể liên lạc với Khách hàng qua số điện thoại/ email đã đăng ký với VPBank để xác minh một số thông tin và yêu cầu bổ sung giấy tờ nếu cần thiết.

- VPBank được quyền chỉnh sửa số tiền hoàn trong trường hợp số tiền hoàn lại được tính toán chưa chính xác.
- Trong trường hợp Khách hàng có khiếu nại Khách hàng cần thực hiện khiếu nại (nếu có) qua số điện thoại 1800 54 54 15 của Phòng Chăm Sóc Khách Hàng 24/7 dành cho Khách hàng ưu tiên - VPBank để được VPBank giải quyết.
- VPBank không phải nhà cung cấp dịch vụ thanh toán, mọi lĩnh vực chi tiêu được xác định dựa trên trường dữ liệu Merchant Category Code (MCC) của Tổ chức thẻ mà hệ thống VPBank ghi nhận căn cứ theo mã ngành hàng mà bên bán hàng/cửa hàng đăng ký với Ngân hàng thanh toán.
- Trong mọi trường hợp, VPBank sẽ không giải quyết khiếu nại về tỷ lệ hoàn tiền và số tiền hoàn khi VPBank đã hoàn tiền cho Khách hàng theo đúng mã ngành mà ĐVCNT nơi Khách hàng thực hiện giao dịch đăng ký với ngân hàng thanh toán tại thời điểm kỳ hoàn tiền.
- VPBank có quyền từ chối khiếu nại/hoàn tiền đối với các giao dịch không được hoàn theo thể lệ này hoặc điều chỉnh/thu hồi lại giá trị các giao dịch hoàn tiền đã thanh toán vào tài khoản tín dụng/ tài khoản hoàn tiền của khách hàng đối với các giao dịch không được hoàn tiền.
- Trường hợp VPBank nhận thấy có dấu hiệu nghi ngờ giao dịch thẻ không hợp lệ theo quy định tại thể lệ này, VPBank có quyền yêu cầu khách hàng cần cung cấp hóa đơn mua hàng/sử dụng dịch vụ tại các ĐVCNT (không chấp nhận hóa đơn cà thẻ) chứng minh giao dịch và có mục đích tiêu dùng hợp pháp.
- Trên hóa đơn cung cấp cho VPBank cần ghi rõ địa chỉ mua hàng (Tên cửa hàng/ĐVCNT, địa điểm gồm số nhà/đường phố/quận, huyện/thành phố, các dịch vụ đã mua/sử dụng tại cửa hàng/ĐVCNT). VPBank kiểm tra, thực nghiệm thông tin mà khách hàng cung cấp và có quyền chấp nhận hoặc từ chối bổ sung hoàn tiền sau khi kiểm tra. Trong trường hợp có tranh chấp, VPBank sẽ xem xét phương án giải quyết tốt nhất cho Khách hàng theo quy định của pháp luật.
- VPBank, những công ty liên kết của VPBank, giám đốc, nhân viên và người đại diện tương ứng của VPBank và những công ty liên kết này sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ mất mát, thiệt hại nào (bao gồm nhưng không giới hạn ở những mất mát gián tiếp và phái sinh) hoặc bất kỳ tai nạn cá nhân nào xảy ra từ việc tham gia vào Chương trình hoặc do việc tiếp nhận hoặc

sử dụng quà tặng/dịch vụ, ngoại trừ những trách nhiệm được luật pháp quy định. VPBank vẫn sẽ tiếp nhận và hỗ trợ xử lý khiếu nại từ Khách hàng theo quy định của pháp luật.

- Với việc chấp nhận hay tiếp nhận quà tặng/dịch vụ, Khách hàng hay người nhận đồng ý đảm bảo và sẽ giữ cho VPBank, những công ty liên kết của VPBank, giám đốc, nhân viên và người đại diện của VPBank và những công ty liên kết này không bị thiệt hại bởi những khiếu kiện, hành động, khởi kiện, xét xử, thiệt hại, tổn thất, chi phí phát sinh hay trách nhiệm nào dành cho VPBank, những công ty liên kết của VPBank, và giám đốc, nhân viên và người đại diện của VPBank và những công ty liên kết này do có liên quan đến việc tham gia vào Chương trình hoặc tiếp nhận hoặc sử dụng Quà tặng/dịch vụ.
- Bằng việc tham gia Chương trình Khuyến mại này, Khách Hàng chấp thuận tất cả các Điều khoản và Điều Kiện của Chương trình Khuyến mại được liệt kê trên. Trong trường hợp có tranh chấp, VPBank sẽ xem xét phương án giải quyết tốt nhất cho Khách hàng theo quy định của pháp luật.
- VPBank sẽ không chịu trách nhiệm đối với việc Chủ thẻ không nhận được thông báo do thay đổi địa chỉ liên hệ, email hay số điện thoại mà chưa cập nhật cho VPBank, hay việc thư Thông báo bị thất lạc, hư hỏng hoặc mất cắp trong quá trình gửi.
- KH phải chịu mọi chi phí phát sinh (nếu có) liên quan đến việc nhận quà tặng/dịch vụ từ Chương trình bao gồm không giới hạn khoản thuế thu nhập cá nhân (nếu có).
- Mọi quyết định của VPBank liên quan đến các chương trình khuyến mãi, bao gồm thay đổi và điều chỉnh tỷ lệ hoàn tiền, danh mục hoàn tiền, số tiền hoàn tối đa, kết quả Khách hàng nhận ưu đãi trong suốt Chương trình này có thể thay đổi tại từng thời điểm theo toàn quyền quyết định của VPBank sau khi đã thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.
- Trong trường hợp chương trình có mâu thuẫn với bất kỳ quy định pháp luật hay chỉ thị của bất kỳ cơ quan nhà nước nào, chương trình sẽ được thay đổi, hủy bỏ hay sửa đổi để phù hợp với quy định của luật, chỉ thị đó.
- Những vấn đề chưa được quy định cụ thể trong Thẻ lệ này sẽ được thực hiện theo các Quy định hiện hành có liên quan của VPBank và của Pháp luật.

PHỤ LỤC: MÃ DANH MỤC CHO DANH MỤC KHÔNG ÁP DỤNG HOÀN TIỀN

Các nhóm ngành có thể được thay đổi, bổ sung các mã ngành phụ thuộc vào việc thiết lập Đơn vị chấp nhận thẻ với ngân hàng theo quy định của Tổ chức thẻ quốc tế

#	Danh mục hoàn tiền	Mã danh mục (MCC)
1	Mã ngành không áp dụng hoàn tiền	6011 ATM 5172 Petroleum/Petrol Products 5541 Service Stations 5542 Automated Fuel Dispenser 5983 Fuel Dealers - Fuel Oil 4812 Telephone Service/Equip.... 5271 Mobile Home Dealers 4814 Telecommunication Service 4816 Computer Network/Informatio 4899 Cable Services 4900 Utilities-electric,gas,wate 2012 Giao dịch qua VPBank NEO

Danh mục chỉ tiêu được xác định tùy thuộc vào Mã danh mục (MCC) do bên bán hàng với tổ chức MasterCard. Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm trong trường hợp MCC đăng ký với MasterCard bị lỗi, bị sai hoặc trong trường hợp MasterCard và/hoặc bên bán hàng và/hoặc ngân hàng của bên bán hàng thay đổi Mã danh mục (MCC) mà không thông báo cho Ngân Hàng.